

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/05/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Luật Người khuyết tật; Thông báo kết luận số 444-TB/VPTW ngày 05/12/2025 của đồng chí Tổng Bí thư tại buổi làm việc với đại diện Đảng ủy Chính phủ và các ban, bộ, ngành Trung ương về tình hình thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/05/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Để tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, phát huy trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đối với công tác người khuyết tật, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/05/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố Hà Nội với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các nội dung tại Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/05/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu về người khuyết tật trong Chương trình hành động của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Chăm lo cho người khuyết tật với tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội, môi trường để người khuyết tật phát huy khả năng của mình tự lực vươn lên trong cuộc sống; tham gia bình đẳng vào

các hoạt động kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát tinh thần và nội dung kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chỉ thị của Thành ủy; gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành và địa phương; bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế và có lộ trình thực hiện cụ thể.

- Tăng cường phối hợp liên ngành; huy động sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng, doanh nghiệp và các nguồn lực xã hội trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

- Xác định công tác người khuyết tật là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của các cấp, các ngành; phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả hệ thống chính sách, chương trình hỗ trợ người khuyết tật trên địa bàn Thành phố; bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần; tạo điều kiện để người khuyết tật phát huy năng lực, tự lực vươn lên, hòa nhập xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố nhằm cụ thể hóa Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 90% người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau; 85% trẻ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm các dạng khuyết tật; 70% trẻ em và người khuyết tật có nhu cầu được phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng và cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.

- 90% trẻ khuyết tật ở độ tuổi mầm non và phổ thông được tiếp cận giáo dục.

- 80% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm; 100% người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định.

- 100% công trình xây mới và 50% công trình cũ là trụ sở làm việc của cơ quan nhà nước; nhà ga, bến xe, bến tàu; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục, dạy nghề, công trình văn hóa, thể dục thể thao; nhà chung cư xây mới bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

- 50% người khuyết tật có nhu cầu tham gia giao thông được sử dụng phương tiện giao thông đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về giao thông tiếp cận hoặc

dịch vụ trợ giúp tương đương; Bảo đảm người khuyết tật được thực hiện đầy đủ chính sách miễn, giảm giá vé theo quy định của pháp luật hiện hành.

- 80% người khuyết tật được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông.

- 70% xã, phường có Câu lạc bộ thể dục thể thao người khuyết tật có thể tiếp cận, thu hút 15% người khuyết tật tham gia tập luyện thể dục thể thao; 20% người khuyết tật được hỗ trợ tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật và biểu diễn nghệ thuật; 100% thư viện công cộng Thành phố tổ chức được không gian đọc, đảm bảo tiện ích người khuyết tật tiếp cận được.

- 100% người khuyết tật có khó khăn về tài chính được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

- 70% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật; 50% gia đình có người khuyết tật được tập huấn về kỹ năng, phương pháp chăm sóc phục hồi chức năng cho người khuyết tật; 40% người khuyết tật được tập huấn các kỹ năng sống.

- 100% phụ nữ khuyết tật được trợ giúp dưới các hình thức khác nhau.

- Phấn đấu 100% xã, phường có tổ chức hoặc nhóm nòng cốt của người khuyết tật hoặc có đầu mối đại diện người khuyết tật tham gia các hoạt động cộng đồng.

- 70% người khuyết tật được tiếp cận, tư vấn hướng dẫn với dịch vụ phục hồi chức năng phù hợp.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phòng ngừa, giảm thiểu số người khuyết tật mới

- Có các giải pháp để giảm số người khuyết tật mới là nhiệm vụ cốt lõi, căn cơ, mang ý nghĩa chiến lược; thay vì “tập trung xử lý hậu quả” chuyển sang “chủ động phòng ngừa khuyết tật ngay từ gốc” giúp giảm thiểu gánh nặng cho gia đình, xã hội và hệ thống an sinh, đồng thời nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng giống nòi và tạo ra một xã hội nhân văn, khỏe mạnh, phát triển hơn. Đây không chỉ là trách nhiệm của ngành y tế mà là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em; đẩy mạnh các dịch vụ phát hiện sớm khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; nâng cao tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; quản lý hiệu quả các bệnh không lây nhiễm và các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây di chứng khuyết tật.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về an toàn giao thông, an toàn lao động, an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường an toàn trong trường học, khu dân cư và nơi làm việc.

- Lồng ghép nội dung phòng ngừa, giảm thiểu số người khuyết tật mới trong các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Triển khai mô hình phục hồi chức năng, can thiệp sớm và trợ giúp cho người khuyết tật, người yếu thế dựa vào gia đình và cộng đồng, có sự hỗ trợ chuyên môn của trạm y tế, bệnh viện, đội ngũ nhân viên y tế, người làm công tác xã hội và tình nguyện viên.

2. Hoàn thiện và thực hiện chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật theo hướng tiếp cận xã hội - hòa nhập

- Chuyển đổi phương thức tiếp cận từ “y tế - chăm sóc” sang tiếp cận “xã hội - hòa nhập”, hướng đến việc loại bỏ định kiến, giảm bất bình đẳng, mở rộng cơ hội và trao quyền cho người khuyết tật.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật hiện hành đối với người khuyết tật; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn triển khai.

- Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người khuyết tật như: giáo dục hòa nhập, đào tạo nghề phù hợp; cơ chế ưu đãi trong tuyển dụng; tiếp cận hạ tầng giao thông, công trình công cộng; chuyển đổi số để người khuyết tật sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dụng cụ công nghệ hỗ trợ; hỗ trợ sinh kế, nhà ở và trợ giúp pháp lý; bảo đảm mức sống tối thiểu cho người khuyết tật.

- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật, từ tạo việc làm đến sáng tạo, tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ thân thiện.

3. Phát triển giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp, các hoạt động phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng để bảo đảm mọi trẻ em khuyết tật được phát hiện sớm, được đến trường, được học tập và hòa nhập.

- Xây dựng hệ thống các trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập; phát triển học liệu chuyên biệt dành cho trẻ khiếm thị, khiếm thính.

- Đào tạo đội ngũ giáo viên nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục và hỗ trợ đối với trẻ khuyết tật.

4. Mở rộng cơ hội việc làm và sinh kế cho người khuyết tật

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp thiết thực nhằm mở rộng cơ hội việc làm và sinh kế cho người khuyết tật.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình dạy nghề thích ứng phù hợp với loại hình khuyết tật và nhu cầu nghề nghiệp.

- Hỗ trợ việc làm tại cộng đồng, tăng cường kết nối với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh để mở rộng cơ hội việc làm cho người khuyết tật; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng lao động là người khuyết tật, nâng cao tỷ lệ người khuyết tật có việc làm ổn định và thu nhập bền vững.

- Lồng ghép nội dung hỗ trợ sinh kế và tạo việc làm cho người khuyết tật trong các chương trình an sinh xã hội, chương trình giảm nghèo bền vững và các cuộc vận động, phong trào thi đua tại cộng đồng.

5. Tiếp cận hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công

- Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo tiêu chí thân thiện, dễ tiếp cận và đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật.

- Xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể, khả thi; xác định việc bảo đảm tiếp cận hạ tầng, công trình và dịch vụ công đối với người khuyết tật là trách nhiệm bắt buộc, được tính đến ngay từ khâu khảo sát, thiết kế và triển khai đối với mọi công trình mới, dịch vụ công mới.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số cho người khuyết tật

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng sống của người khuyết tật, trong đó coi công nghệ là một trong những hướng đột phá để người khuyết tật hòa nhập tốt hơn.

- Từng bước hình thành và chuẩn hóa các nền tảng, hệ sinh thái công nghệ trợ giúp đồng bộ trên toàn Thành phố, bao gồm: thiết bị cảnh báo an toàn, phần mềm chuyển ngữ ngôn ngữ ký hiệu, thiết bị điều khiển cho người khuyết tật và các giải pháp công nghệ hỗ trợ khác; đảm bảo người khuyết tật có thể tiếp cận và sử dụng thuận lợi, phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

7. Phòng ngừa, phát hiện và xử lý bạo lực, xâm hại, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời hành vi bạo lực, bỏ rơi, xâm hại, ngược đãi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật; đặc biệt là phụ nữ và trẻ em khuyết tật là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất.

- Xây dựng cơ chế báo cáo thân thiện, hỗ trợ kịp thời tại cơ sở.

8. Công tác truyền thông và nâng cao nhận thức xã hội

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật; nâng cao nhận thức xã hội, lan tỏa tinh thần tôn trọng, sẻ chia, đồng hành cùng người khuyết tật.

- Thực hiện cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bỏ những rào cản khiến người khuyết tật khó tiếp cận quyền lợi chính đáng của mình.

- Phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, sáng kiến, cách làm hay trong công tác trợ giúp người khuyết tật; kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp cho công tác người khuyết tật trên địa bàn Thành phố.

- Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia các hoạt động trợ giúp người khuyết tật; khuyến khích phát triển các mô hình hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, phục hồi chức năng và hòa nhập cộng đồng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; trong đó bao gồm ngân sách Thành phố và các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương theo quy định.

2. Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, dự án và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội có liên quan đang triển khai trên địa bàn Thành phố.

3. Nguồn xã hội hóa từ các tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, các quỹ xã hội, quỹ từ thiện và sự tham gia đóng góp của cộng đồng trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

4. Nguồn viện trợ hợp pháp của các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các chương trình hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật.

5. Nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu UBND Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU trên địa bàn Thành phố; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ y tế, phục hồi chức năng, bảo trợ xã hội; nâng cao năng lực các cơ sở bảo trợ xã hội đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội, phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố.

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu về người khuyết tật trong Chương trình hành động của Thành ủy Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Chủ trì thực hiện các hoạt động về phòng ngừa khuyết tật: chăm sóc sức khỏe ban đầu; sàng lọc, phát hiện sớm khuyết tật trước sinh và sơ sinh; phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật.

- Hướng dẫn triển khai mô hình phục hồi chức năng, can thiệp sớm và trợ giúp cho người khuyết tật, người yếu thế dựa vào gia đình và cộng đồng, có sự hỗ trợ chuyên môn của trạm y tế, bệnh viện, đội ngũ nhân viên y tế, người làm công tác xã hội và tình nguyện viên.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời hành vi bạo lực, bỏ rơi, xâm hại, ngược đãi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật; đặc biệt là phụ nữ và trẻ em khuyết tật - nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em; đẩy mạnh các dịch vụ phát hiện sớm khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; nâng cao tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; quản lý hiệu quả các bệnh không lây nhiễm và các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây di chứng khuyết tật.

- Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực y tế; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương và các cơ quan liên quan trong việc kiểm soát các nguy cơ mất an toàn thực phẩm có ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ hằng năm của các sở, ngành, UBND các xã, phường.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Nghiên cứu, đề xuất phát triển xây dựng Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập phù hợp; xây dựng các chính sách giáo dục hòa nhập, đào tạo nghề phù hợp, có cơ chế ưu đãi trong tuyển dụng. Phát triển học liệu cho trẻ khiếm thị, khiếm thính; đào tạo nâng cao chất lượng giáo viên, làm cơ sở hỗ trợ có hiệu quả cho trẻ khuyết tật.

- Triển khai các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề phù hợp với mức độ và dạng tật của người khuyết tật. Xây dựng mô hình dạy nghề thích ứng tại cộng đồng cho người khuyết tật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo kỹ năng, hướng nghiệp và chuẩn bị cho học sinh khuyết tật tham gia thị trường lao động phù hợp.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện giáo dục hòa nhập; triển khai các nhiệm vụ về giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật và đảm bảo an toàn trong trường học.

3. Sở Nội vụ

- Tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến người khuyết tật; kiểm soát thủ tục hành chính; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc bảo đảm điều kiện tiếp cận dịch vụ công đối với người khuyết tật.

- Chủ trì thực hiện các chính sách hỗ trợ tạo việc làm cho người khuyết tật, theo dõi, tổng hợp tình hình lao động, việc làm của người khuyết tật; hướng dẫn hỗ trợ tạo việc làm tại cộng đồng cho người khuyết tật.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, đơn vị thực hiện quy định về an toàn, vệ sinh lao động nhất là doanh nghiệp và cơ sở sản xuất có sử dụng lao động là người khuyết tật.

- Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động là người khuyết tật và người sử dụng lao động.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động thực hiện nghiêm túc các quy định về pháp luật lao động đối với người lao động là người khuyết tật.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội tăng cường công tác tư vấn, hướng nghiệp học nghề, giới thiệu việc làm phù hợp đối với lao động là người khuyết tật; tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động khuyết tật sử dụng các dịch vụ việc làm, tổ chức các phiên giao dịch việc làm tuyển dụng lao động là người khuyết tật và các biện pháp hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận với thị trường lao động.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Xây dựng chương trình, mô hình, câu lạc bộ thể dục - thể thao, văn hóa - nghệ thuật phù hợp với người khuyết tật; bảo đảm khả năng tiếp cận các thiết chế văn hóa, thể thao; hướng dẫn địa phương tổ chức các hoạt động hòa nhập cộng đồng cho người khuyết tật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật, các biện pháp phòng ngừa khuyết tật, phòng chống bạo lực, kỳ thị, phân biệt đối xử với người khuyết tật, hướng dẫn, tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, xã hội phù hợp và hòa nhập với cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch, xây dựng chương trình, bài tập để hướng dẫn người khuyết tật tham gia luyện tập tại cộng đồng, xây dựng phong trào tập luyện thi đấu thể thao, tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia thi đấu thể thao trong nước và quốc tế.

- Hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách miễn, giảm giá vé, giá dịch vụ cho người khuyết tật khi sử dụng một số dịch vụ văn hóa, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch theo quy định.

5. Sở Xây dựng

- Hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật trong đầu tư xây dựng, cải tạo công trình công cộng, nhà chung cư.

- Rà soát, đề xuất giải pháp cải thiện điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật trong hạ tầng kỹ thuật, công trình công cộng và giao thông công cộng; xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể, khả thi; bảo đảm yêu cầu tiếp cận được xác định là tiêu chí bắt buộc ngay từ khâu khảo sát, thiết kế và triển khai đối với các công trình, dự án đầu tư xây dựng mới.

6. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế và các đơn vị liên quan, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí thực

hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách Thành phố.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Triển khai các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và công nghệ trợ giúp.

- Thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trợ giúp; chuẩn hóa, tích hợp các nền tảng, tạo “hệ sinh thái” công nghệ trợ giúp, thiết bị cảnh báo, phần mềm chuyển ngôn ngữ ký hiệu, thiết bị điều khiển cho người khuyết tật.

8. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; kiểm soát các yếu tố nguy cơ từ sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông, lâm, thủy sản có thể ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, làm gia tăng nguy cơ khuyết tật.

- Chủ trì, phối hợp kiểm soát ô nhiễm môi trường, hóa chất độc hại, chất thải nguy hại; kịp thời phát hiện, xử lý các nguy cơ tác động xấu đến sức khỏe người dân, đặc biệt là các yếu tố liên quan đến phòng ngừa khuyết tật.

- Phối hợp với các sở, ngành và địa phương triển khai các nhiệm vụ về đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế cho người khuyết tật trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; lồng ghép với các chương trình giảm nghèo, phát triển sinh kế bền vững.

9. Sở Tư pháp

- Chủ trì triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền của người khuyết tật.

10. Công an Thành phố

- Chủ trì, phối hợp triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng ngừa các nguyên nhân gây khuyết tật phát sinh từ tai nạn, bạo lực, xâm hại và các hành vi vi phạm pháp luật.

- Tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn và hậu quả nghiêm trọng dẫn đến thương tích bị khuyết tật.

- Phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi bạo lực, xâm hại, ngược đãi, bỏ rơi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em khuyết tật.

11. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

Chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức về hiệu quả của Kế hoạch, góp phần huy động nguồn lực thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật; đồng thời, tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức của xã hội, cộng đồng dân cư, lan tỏa tinh thần tôn trọng, sẻ chia, đồng hành cùng người khuyết tật.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tăng cường nâng cao hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào chăm lo, hỗ trợ cho người khuyết tật; phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động trợ giúp người khuyết tật; lồng ghép các cuộc vận động, các phong trào thi đua gắn với chăm lo đời sống người khuyết tật ngày càng thực chất và tốt hơn.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/05/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật phù hợp với tình hình địa phương.

- Thường xuyên rà soát, quản lý, cập nhật dữ liệu người khuyết tật; xác định nhu cầu của người khuyết tật để có phương án hỗ trợ phù hợp.

- Triển khai mô hình phục hồi chức năng, can thiệp sớm và trợ giúp cho người khuyết tật, người yếu thế dựa vào gia đình và cộng đồng, có sự hỗ trợ chuyên môn của trạm y tế, bệnh viện, đội ngũ nhân viên y tế, người làm công tác xã hội và tình nguyện viên; chủ động đăng ký triển khai các mô hình điểm với Thành phố (qua Sở Y tế).

- Khuyến khích khu vực tư nhân, các tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật, từ tạo việc làm đến sáng tạo, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ thân thiện; triển khai xây dựng các mô hình hỗ trợ người khuyết tật để giải quyết việc làm; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã sử dụng lao động là người khuyết tật, nâng cao tỷ lệ người khuyết tật có việc làm.

- Bảo đảm môi trường an toàn cho người khuyết tật tại cộng đồng. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với người khuyết tật (thuộc thẩm quyền) nhất là công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật, các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, phục hồi chức năng đối với người khuyết tật và phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN

1. Chế độ báo cáo

Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo về kết quả triển khai Kế hoạch này.

Báo cáo được thực hiện nghiêm chế độ báo cáo hằng năm (trước ngày 15/12) gửi về Sở Y tế (cơ quan thường trực) để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố; đồng thời gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố để phục vụ công tác giám sát theo quy định.

2. Công khai thông tin

Các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động công khai một số nội dung và kết quả thực hiện Kế hoạch trên Công Thông tin điện tử thành phố Hà Nội và cổng thông tin của các cơ quan, đơn vị nhằm tăng cường tính minh bạch và tạo điều kiện để người dân, cộng đồng và các tổ chức xã hội tham gia giám sát.

3. Giám sát và đánh giá

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giám sát việc thực hiện chính sách, chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 04/05/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố Hà Nội, UBND Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ VN thành phố Hà Nội;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Hội NKT Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T. Huyện
- Các phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, KGVX (Nhưng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà

Phụ lục
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

STT	Nhóm nhiệm vụ	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm/Kết quả đầu ra	Thời gian
1	Phòng ngừa, giảm thiểu khuyết tật mới	- Truyền thông, tư vấn chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em; - Triển khai sàng lọc trước sinh, sơ sinh; phát hiện sớm khiếm khuyết, dị tật bẩm sinh và rối loạn phát triển; - Nâng cao tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; - Quản lý hiệu quả các bệnh không lây nhiễm, bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây di chứng khuyết tật; - Lồng ghép nội dung phòng ngừa khuyết tật trong các chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng. - Kiểm soát an toàn thực phẩm trong lĩnh vực y tế	Sở Y tế	Các sở, ngành; UBND các xã, phường; cơ sở y tế	Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả sàng lọc, phát hiện sớm khuyết tật; tỷ lệ tiêm chủng; báo cáo công tác phòng ngừa khuyết tật; báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; các nguy cơ về an toàn thực phẩm	2026 - 2030
		Phòng ngừa tai nạn thương tích, bảo đảm trật tự an toàn giao thông nhằm giảm thiểu nguy cơ khuyết tật	Công an Thành phố	Các sở, ngành; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả thực hiện; các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông được triển khai	
		Bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; phòng ngừa tai nạn lao động gây khuyết tật	Sở Nội vụ	Sở Y tế; UBND các xã, phường; các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động	Báo cáo kết quả thực hiện; các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, kiểm tra được triển khai	
2	Mô hình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	Triển khai mô hình tại các xã, phường thí điểm	Sở Y tế	UBND các xã, phường; bệnh viện, trạm y tế	Mô hình hoạt động thực tế; báo cáo đánh giá kết quả	2026 - 2030
3	Hoàn thiện chính sách, pháp luật	- Rà soát chính sách người khuyết tật; - Đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách chưa phù hợp.	Sở Y tế	Sở Tư pháp; Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan	Báo cáo rà soát, đánh giá việc thực hiện chính sách; đề xuất, kiến nghị hoàn thiện cơ chế,	2026 - 2030

					chính sách đối với người khuyết tật	
4	Giáo dục hòa nhập	- Rà soát trẻ khuyết tật trong độ tuổi học; - Phát triển lớp học hòa nhập; - Đào tạo giáo viên hỗ trợ người khuyết tật	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Y tế; UBND các xã, phường	Kế hoạch giáo dục hòa nhập; báo cáo tỷ lệ trẻ khuyết tật đến trường	2026 - 2030
5	Đào tạo nghề cho người khuyết tật	- Triển khai các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề phù hợp với mức độ và dạng tật của người khuyết tật; - Xây dựng và triển khai mô hình dạy nghề thích ứng tại cộng đồng cho người khuyết tật; - Tổ chức hướng nghiệp, trang bị kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh khuyết tật trước khi tham gia thị trường lao động; - Phát triển các chương trình đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu của người khuyết tật và yêu cầu của thị trường lao động.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; Sở Y tế; UBND các xã, phường; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp	Các chương trình, mô hình đào tạo nghề được triển khai; số người khuyết tật được đào tạo nghề; báo cáo kết quả thực hiện	2026 - 2030
6	Hỗ trợ việc làm và sinh kế cho người khuyết tật	- Hỗ trợ tạo việc làm tại cộng đồng cho người khuyết tật; - Tăng cường kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh nhằm mở rộng cơ hội việc làm cho người khuyết tật; - Tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm, hướng dẫn tiếp cận các dịch vụ việc làm cho người khuyết tật; - Tổ chức các phiên giao dịch việc làm dành cho người khuyết tật; - Lòng ghép nội dung hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm cho người khuyết tật trong các chương trình an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và phát triển sinh kế tại địa phương; - Theo dõi, tổng hợp tình hình lao động, việc làm của người khuyết tật trên địa bàn Thành phố.	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường; Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Nội	Số người khuyết tật được tư vấn, giới thiệu việc làm; số người khuyết tật có việc làm; các mô hình hỗ trợ sinh kế được triển khai; báo cáo kết quả hằng năm	2026 - 2030
7	Tiếp cận hạ tầng, giao thông, công	- Rà soát công trình chưa bảo đảm tiếp cận; - Cải tạo công trình hiện có;	Sở Xây dựng	Các sở, ngành; UBND các	Báo cáo rà soát, cải tạo công trình bảo đảm	2026 - 2030

	trình công cộng và dịch vụ công	- Áp dụng tiêu chuẩn tiếp cận theo quy định		xã, phường	tiếp cận	
8	Công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số cho người khuyết tật	- Phát triển nền tảng hỗ trợ người khuyết tật; - Ứng dụng công nghệ chuyển ngôn ngữ ký hiệu; - Hỗ trợ thiết bị trợ giúp	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Y tế; doanh nghiệp công nghệ	Các nền tảng, giải pháp công nghệ trợ giúp được triển khai	2026 - 2030
9	Phòng ngừa bạo lực, xâm hại	- Thiết lập cơ chế tiếp nhận thông tin; - Can thiệp, xử lý vụ việc kịp thời; - Truyền thông phòng ngừa	Công an Thành phố	Sở Y tế; UBND các xã, phường	Báo cáo, hồ sơ xử lý vụ việc; hoạt động tuyên truyền	2026 - 2030
10	Trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật	- Triển khai hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật theo quy định; - Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền của người khuyết tật.	Sở Tư pháp	Sở Y tế; UBND các xã, phường; Hội Người khuyết tật	Số người khuyết tật được trợ giúp pháp lý; báo cáo kết quả thực hiện	2026 - 2030
11	Quản lý, cập nhật dữ liệu người khuyết tật	- Rà soát, cập nhật dữ liệu người khuyết tật; - Tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của người khuyết tật; - Theo dõi biến động đối tượng trên địa bàn.	UBND các xã, phường	Sở Y tế; Công an Thành phố	Cơ sở dữ liệu được cập nhật; báo cáo định kỳ	Hàng năm
12	Truyền thông, nâng cao nhận thức	- Chiến dịch truyền thông toàn Thành phố; - Biểu dương mô hình, cá nhân tiêu biểu; - Đa dạng hóa hình thức truyền thông	Sở Văn hóa và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ngành	Kế hoạch truyền thông; báo cáo kết quả	2026 - 2030